

Số: 1574/QĐ-KHXH

Hà Nội, ngày 01 tháng 12 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Viện Dân tộc học và Tôn giáo học**

### CHỦ TỊCH VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 32/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;

Căn cứ Kế hoạch số 174-KH/ĐU ngày 07/10/2025 của Đảng ủy Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam về sắp xếp các đơn vị sự nghiệp và tổ chức bên trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;

Căn cứ Hướng dẫn số 2105/HD-KHXH ngày 10/10/2025 của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam về thực hiện Kế hoạch số 174-KH/ĐU ngày 07/10/2025 của Đảng ủy Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam về sắp xếp các đơn vị sự nghiệp và tổ chức bên trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1388/QĐ-KHXH ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam phê duyệt phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy bên trong các đơn vị thuộc, trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam theo Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21/9/2025 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ;

Căn cứ Đề án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Viện Dân tộc học và Tôn giáo học kèm theo Tờ trình số 462/TTr-DTHTGH ngày 17/10/2025 của Viện Dân tộc học và Tôn giáo học;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Dân tộc học và Tôn giáo học và Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ.

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Viện Dân tộc học và Tôn giáo học là tổ chức khoa học và công nghệ công lập trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam (sau đây viết tắt là Viện Hàn lâm), có chức năng nghiên cứu cơ bản, toàn diện, ứng dụng và dự báo theo

hướng tiếp cận chuyên ngành dân tộc học/nhân học, tôn giáo học và liên đa ngành khoa học xã hội những vấn đề lý luận và thực tiễn cơ bản, cấp bách về dân tộc, tôn giáo trong phát triển quốc gia Việt Nam; cung cấp luận cứ khoa học cho việc hoạch định và thực hiện hiệu quả chính sách và pháp luật về dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước, phục vụ sự nghiệp phát triển bền vững của đất nước trong bối cảnh đổi mới, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế; tham gia tư vấn, đóng góp ý kiến và phản biện khoa học các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, các chương trình, đề án, dự án dưới góc độ dân tộc học/nhân học và tôn giáo học; tham gia đào tạo, phát triển nguồn nhân lực ngành dân tộc học/nhân học, tôn giáo học và một số ngành khoa học kề cận ở Việt Nam.

2. Viện Dân tộc học và Tôn giáo học có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng; được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật.

3. Viện Dân tộc học và Tôn giáo học có trụ sở đặt tại số 1 Liễu Giai, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội; tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh là: Institute of Anthropology and Religious Studies, viết tắt là: IARS.

## **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Trình Chủ tịch Viện Hàn lâm kế hoạch dài hạn, 03 (ba) năm và hàng năm của Viện Dân tộc học và Tôn giáo học, tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn cơ bản, cấp bách về dân tộc, tôn giáo ở Việt Nam và trên thế giới trong lịch sử và hiện nay dưới góc độ tiếp cận chuyên ngành dân tộc học/nhân học, tôn giáo học, liên đa ngành khoa học xã hội và phát triển bền vững; góp phần làm sáng tỏ các vấn đề dân tộc, tôn giáo trong phát triển ở nước ta và trên thế giới; cung cấp luận cứ khoa học cho việc hoạch định và thực hiện chính sách và pháp luật về dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, thực hiện chiến lược đại đoàn kết toàn dân tộc của nước ta; góp phần phát triển ngành dân tộc học/nhân học và tôn giáo học ở Việt Nam.

a) Các vấn đề khái niệm, lý luận về dân tộc, tộc người; quá trình tộc người (quá trình phát triển và biến đổi của các tộc người); vai trò của các tộc người, của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, cộng đồng người nước ngoài ở Việt Nam đối với phát triển các tộc người, các vùng miền và cộng đồng quốc gia - dân tộc Việt Nam; ý thức tộc người và bản sắc tộc người với ý thức và bản sắc dân tộc - quốc gia; chủ nghĩa tộc người và chủ nghĩa dân tộc; vị thế và quyền của các tộc người trong quốc gia đa dân tộc; quan hệ dân tộc và các cộng đồng dân tộc - tôn giáo.

Các vấn đề về chính sách dân tộc, chính sách phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng biên giới, ven biển và hải đảo của nước ta; các vấn đề về chính sách dân tộc, chính sách phát triển kinh tế - xã hội ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng biên giới, ven biển và hải đảo của các nước trong khu vực, trên thế giới và sự tác động đến nước ta, bài học kinh nghiệm cho Việt Nam; hệ thống chính trị, đội ngũ cán bộ và công tác dân tộc ở nước ta và trên thế giới.

b) Nghiên cứu các vấn đề cơ bản, cấp bách về kinh tế và hoạt động sinh kế của các tộc người trong bối cảnh đổi mới đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế.

c) Nghiên cứu các vấn đề cơ bản, cấp bách về xã hội tộc người (cấu trúc xã hội, phân tầng xã hội, giá trị xã hội, định chế xã hội, quan hệ xã hội, đói nghèo, an sinh xã hội, an ninh con người); về giáo dục, đào tạo, y tế, chăm sóc sức khỏe và phát triển nguồn nhân lực; về cơ cấu và phân bố tộc người, dân số, dân cư, lao động, việc làm và thu nhập; về hôn nhân, gia đình; về tệ nạn xã hội.

d) Nghiên cứu các vấn đề cơ bản, cấp bách về văn hóa của các tộc người với văn hóa quốc gia để đảm bảo sự thống nhất trong đa dạng của văn hóa Việt Nam; góp phần bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa tộc người, giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc Việt Nam; nghiên cứu mối quan hệ giữa văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội của các tộc người ở các địa phương và của đất nước.

đ) Nghiên cứu các vấn đề cơ bản, cấp bách về môi trường sinh thái, quản lý và sử dụng các nguồn tài nguyên thiên nhiên dưới góc độ văn hóa và sự tác động của những vấn đề này đến phát triển bền vững kinh tế - xã hội của các tộc người trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa; ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và thiên tai đến các tộc người, đến phát triển kinh tế - xã hội.

e) Nghiên cứu các vấn đề cơ bản, cấp bách về tín ngưỡng, tôn giáo trên thế giới và ở Việt Nam trong lịch sử và hiện nay: niềm tin/đức tin tôn giáo, giáo lý tôn giáo, giá trị tôn giáo, nguồn lực tôn giáo, cách tiếp cận, lý thuyết và phương pháp nghiên cứu tôn giáo, quan hệ nhà nước và tôn giáo, chính sách pháp luật tôn giáo, các hệ tư tưởng tôn giáo, triết lý tôn giáo, quan điểm của Chủ nghĩa Mác - Lê Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và của Đảng, Nhà nước ta về tôn giáo; nghiên cứu thực tiễn thực hiện chính sách và pháp luật về tôn giáo trên thế giới và Việt Nam, cung cấp luận cứ khoa học cho việc hoàn thiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo ở Việt Nam.

g) Nghiên cứu lịch sử hình thành, phát triển và quá trình du nhập, tiếp biến của các tín ngưỡng, tôn giáo ở nước ngoài vào Việt Nam cũng như các tôn giáo

nội sinh ở nước ta: Phật giáo, Công giáo, đạo Tin Lành, Phật giáo Hòa Hảo, Do Thái giáo, Islam giáo, đạo Cao Đài..., các hiện tượng tôn giáo mới và các loại hình tín ngưỡng.

h) Nghiên cứu, góp phần làm sáng rõ văn hoá tôn giáo: lối sống/nếp sống, đạo đức, phong tục tập quán, di sản, nghệ thuật, lễ hội, âm nhạc, kiến trúc, điêu khắc, mỹ thuật,...

i) Nghiên cứu những vấn đề về tôn giáo đương đại: vai trò, ảnh hưởng, tác động của tôn giáo với các vấn đề đời sống xã hội như: tôn giáo với kinh tế, tôn giáo với xã hội, tôn giáo với chính trị, tôn giáo với môi trường, tôn giáo với an sinh xã hội (giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe, từ thiện xã hội...), tôn giáo với các vấn đề toàn cầu, chiến tranh hòa bình, biến đổi khí hậu,...

3. Kết hợp nghiên cứu với đào tạo đội ngũ cán bộ khoa học về dân tộc học/nhân học, tôn giáo học và một số ngành kề cận; tham gia đào tạo đại học và sau đại học phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Viện Dân tộc học và Tôn giáo học, góp phần phát triển nguồn nhân lực theo yêu cầu của Viện Hàn lâm và các tổ chức khác ở trong nước và nước ngoài.

4. Tư vấn khoa học và phản biện các chiến lược, luật, chính sách, chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội dưới góc độ dân tộc học/nhân học và tôn giáo học theo yêu cầu của Viện Hàn lâm và đề nghị của các bộ, ban, ngành, địa phương. Cung cấp các dịch vụ khoa học phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Viện Dân tộc học và Tôn giáo học.

5. Hợp tác quốc tế về nghiên cứu, đào tạo và tư vấn khoa học với các tổ chức, cơ quan nghiên cứu, các nhà khoa học trong lĩnh vực dân tộc học/nhân học, tôn giáo học và liên đa ngành khoa học xã hội theo quy định của pháp luật và của Viện Hàn lâm.

6. Xuất bản các ấn phẩm khoa học góp phần phổ biến kết quả nghiên cứu và quảng bá kiến thức khoa học về các tộc người và tôn giáo, về kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về dân tộc và chính sách tôn giáo ở nước ta theo quy định của pháp luật.

7. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về dân tộc, tôn giáo; trao đổi thông tin - tư liệu khoa học với các cơ quan ở trong và ngoài nước; quản lý hệ thống tư liệu, thư viện của Viện theo quy định hiện hành.

8. Quản lý tổ chức, bộ máy, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong đơn vị; quản lý và sử dụng tài

chính, tài sản của Viện Dân tộc học và Tôn giáo học theo quy định của Nhà nước và theo sự phân cấp quản lý của Viện Hàn lâm.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Viện Hàn lâm.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế**

#### 1. Cơ cấu tổ chức

a) Lãnh đạo Viện gồm Viện trưởng và các Phó Viện trưởng. Số lượng Phó Viện trưởng được thực hiện theo quy định của pháp luật và Viện Hàn lâm.

- Viện trưởng, Phó Viện trưởng do Chủ tịch Viện Hàn lâm bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật và của Viện Hàn lâm.

- Viện trưởng chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Viện Hàn lâm và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Viện Dân tộc học và Tôn giáo học.

- Các Phó Viện trưởng chịu trách nhiệm trước Viện trưởng, Chủ tịch Viện Hàn lâm và trước pháp luật về nhiệm vụ được giao.

#### b) Tổ chức cấp phòng và Tạp chí

- Phòng Hành chính - Tổng hợp;

- Phòng Nghiên cứu Chính trị và Xã hội tộc người;

- Phòng Nghiên cứu Kinh tế tộc người;

- Phòng Nghiên cứu Văn hóa tộc người;

- Phòng Nghiên cứu Môi trường tộc người;

- Phòng Nghiên cứu Phật giáo;

- Phòng Nghiên cứu Kitô giáo;

- Phòng Nghiên cứu Tín ngưỡng và Các tôn giáo nội sinh;

- Tạp chí Dân tộc học và Tôn giáo học.

2. Việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các tổ chức cấp phòng và tạp chí thuộc Viện Dân tộc học và Tôn giáo học do Chủ tịch Viện Hàn lâm quyết định.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác giữa các tổ chức cấp phòng và tạp chí thuộc Viện Dân tộc học và Tôn giáo học do Viện trưởng Viện Dân tộc học và Tôn giáo học quyết định.

#### 3. Biên chế, số lượng người làm việc

Số lượng viên chức, người làm việc của Viện Dân tộc học và Tôn giáo học thuộc biên chế viên chức, số lượng người làm việc của Viện Hàn lâm do Chủ tịch Viện Hàn lâm phân bổ trên cơ sở đề nghị của Viện trưởng Viện Dân tộc học và Tôn giáo học và Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ.

#### **Điều 4. Hội đồng khoa học**

Hội đồng khoa học thực hiện chức năng tư vấn khoa học cho Viện trưởng. Các thành viên Hội đồng khoa học do Viện trưởng quyết định sau khi được Chủ tịch Viện Hàn lâm phê duyệt.

#### **Điều 5. Quan hệ công tác**

##### 1. Quan hệ công tác với Viện Hàn lâm và Lãnh đạo Viện Hàn lâm

Viện Dân tộc học và Tôn giáo học chịu sự quản lý trực tiếp của Viện Hàn lâm; hoạt động dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Lãnh đạo Viện Hàn lâm; có trách nhiệm chấp hành đúng, đầy đủ các quy định hiện hành của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.

##### 2. Quan hệ công tác với đơn vị thuộc, trực thuộc Viện Hàn lâm

Quan hệ giữa Viện Dân tộc học và Tôn giáo học với các đơn vị thuộc, trực thuộc Viện Hàn lâm là quan hệ cùng cấp, phối hợp hoạt động, trao đổi thông tin, kinh nghiệm quản lý và hỗ trợ nhau hoàn thành các chức năng, nhiệm vụ được giao.

#### **Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 493/QĐ-KHXH ngày 31/3/2025 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Dân tộc học và Tôn giáo học.

2. Viện trưởng Viện Dân tộc học và Tôn giáo học, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ, Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Bộ KH&CN;
- Đảng ủy Viện Hàn lâm (để b/c);
- Các PCT Viện Hàn lâm;
- Cổng Thông tin điện tử Viện Hàn lâm;
- Lưu: VT, TCCB.

**CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Lợi**

HỘI VIÊN